

Xin Chào Việt Nam

Biến động thị trường

	17/12	1 ngày	1T	3T	YTD
VNIndex (điểm, %)	1,261.72	(0.2)	3.7	(0.3)	11.7
GTGD (tỷ đồng)	12,064				
VN30 (điểm, %)	1,327.63	(0.3)	4.5	1.3	17.3

Các chỉ số

	17/12	1 ngày	1T	3T	YTD
TPCP 1 năm (% đcb)	1.89	(0.1)	(0.1)	(0.1)	0.2
TPCP 3 năm (% đcb)	2.12	(0.0)	0.0	0.0	0.4
VND/USD (%)	25,425	0.0	(0.1)	(3.1)	(4.5)
VND/JPY (%)	16,540	(0.1)	(0.9)	5.1	3.4
VND/EUR (%)	26,681	(0.1)	0.4	2.8	0.4
VND/CNY (%)	3,491	0.0	0.4	(0.4)	(2.1)
	Phiên trước	1 ngày	1 tuần	1T	YTD
TPKB Mỹ 10 năm (% đcb)	4.39	(0.0)	(0.0)	0.7	0.5
WTI (USD/thùng, %)	70.17	0.1	1.5	(1.0)	(2.1)
Vàng (USD/oz, %)	73.19	(1.0)	3.0	(0.7)	(5.0)

Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
FPT	99.2	VPB	(26.3)
NLG	20.0	HDB	(17.6)
VTP	15.7	HAH	(17.3)
MWG	11.2	TCB	(17.1)
KBC	11.2	HPG	(15.4)

Giao dịch khối ngoại

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
SIP	35.3	FPT	(311.2)
VHM	33.3	MWG	(80.2)
HDB	31.7	NLG	(62.7)
DXG	28.6	HPG	(56.5)
VIX	26.2	VRE	(50.6)

Biến động theo ngành

Top 5 ngành tăng	%	Top 5 ngành giảm	%
Vận tải	6.9	Phần cứng & thiết bị	(1.2)
Truyền thông & giải trí	6.8	Bán lẻ	(0.9)
Ô tô & phụ tùng	3.4	Hàng không thiết yếu	(0.4)
Hàng hóa cá nhân	2.1	Bảo hiểm	(0.4)
Dịch vụ viễn thông	1.7	Tài chính khác	(0.3)

CÓ GÌ HÔM NAY?

Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Thanh khoản kém sôi động

Vĩ mô & Chiến lược

- Fundflow:** Lực cầu trở lại Việt Nam

Lịch sự kiện

Ước tính tổng lợi nhuận doanh nghiệp các cổ phiếu trong VN30

	LNHĐ (Tỷ đồng)	LN ròng (Tỷ đồng)	Tăng EPS (% n/n)	PE (x)	PB (x)	EV/EBITDA (x)	ROE (%)
2020	208,048	190,065	3.1	17.0	2.7	17.6	15.8
2021	304,752	254,730	34.9	15.7	2.7	13.8	17.3
2022	311,015	274,033	8.7	10.9	1.8	15.5	16.2
2023	355,937	279,612	12.5	12.0	1.7	14.9	14.4

Nguồn: KIS, Bloomberg

Các chỉ báo vĩ mô Việt Nam

	1Q23	2Q23	3Q23	4Q23	1Q24	2Q24	2023
GDP (% n/n)	3.3	4.1	5.5	6.7	5.7	6.9	5.0
Cán cân thương mại (tỷ USD)	4.8	7.7	8.7	6.6	8.1	7.8	27.9
CPI (% n/n, TB)	0.7	(0.1)	2.4	0.4	3.8	4.4	3.3
Tín dụng (%)	10.5	9.3	10.0	13.5	11.6	13.5	13.5
VND/USD (tb)	23,570.723	23,484.623	23,925.224	24,379.124	24,786.025	24,458.0	24,269.0
GDP Mỹ (% n/n)	1.1	2.4	4.9	3.3	1.6	1.9	2.5
GDP Trung Quốc (% n/n)	4.5	7.2	4.9	5.2	4.9	4.7	5.2

Nguồn: KIS, Bloomberg

VUI LÒNG THAM KHẢO NGUYÊN TÁC KHUYẾN NGHỊ, THÔNG TIN CÔNG KHAI VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM Ở CUỐI BÁO CÁO

Nhận định thị trường & Tin tức

Nhận định thị trường

Thanh khoản kém sôi động

Thị trường chứng khoán tiếp tục “ảm đạm” khi thanh khoản ngày càng giảm dần. Bên cạnh đó, thị trường vẫn bị chi phối bởi phe bán, khiến chỉ số chung lùi bước.

Kết phiên, VNIndex giảm 0.16% và đóng cửa ở ngưỡng 1,261 điểm. Trong khi đó, VN30Index giảm 0.31%, đóng cửa tại 1,327 điểm. Khối lượng và giá trị giao dịch trong phiên đạt 471 triệu cổ phiếu/12,064 tỷ đồng, giảm lần lượt 12%/10% so với trung bình của năm phiên giao dịch trước đó.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng, với hơn 668 tỷ đồng, ở các mã FPT, MWG và NLG với giá trị lần lượt là 311 tỷ đồng, 80 tỷ đồng và 62 tỷ đồng. Ngược lại, họ tập trung mua ròng vào các mã SIP, VHM và HDB, với giá trị mua lần lượt là 35 tỷ đồng, 33 tỷ đồng và 31 tỷ đồng.

Ngân hàng có tỷ suất sinh lời kém, do VPB (-0.79%), VIB (-0.52%), SHB (-0.48%), TCB (-0.41%), BID (-0.32%) và VCB (-0.11%).

Cổ phiếu Chứng khoán và Bất động sản đóng cửa trong sắc đỏ, ở FTS (-1.61%), VRE (-0.87%), VCI (-0.58%), SSI (-0.38%), VIC (-0.37%), HCM (-0.34%), MBS (-0.34%) và BCM (-0.29%).

Bên cạnh đó, dòng vốn còn chảy ra các cổ phiếu vốn hóa lớn, như FPT (-1.27%), MWG (-1.15%), VNM (-0.62%), POW (-0.40%), VJC (-0.39%), BVH (-0.38%), GVR (-0.32%), GAS (-0.15%) và MSN (-0.14%).

Thị trường vẫn duy trì sự rung lắc, nhưng ngưỡng hỗ trợ 1,260 điểm tiếp tục giữ vững và tạo điểm tựa cho thị trường. Mặc dù vậy, dòng tiền vẫn tỏ ra thận trọng khi thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức thấp. Điều này một phần đến từ các sự kiện đáo hạn hợp đồng tương lai và các quỹ ETF cơ cấu danh mục sắp tới. Trong thời gian này, nhà đầu tư nên quan sát và chờ đợi tín hiệu của thị trường.

Vĩ mô & Chiến lược

FundFlow

Lực cầu trở lại Việt Nam

► Dòng vốn quỹ tại Đông Nam Á

Trong tuần 50, làn sóng rút vốn tại khu vực Đông Nam Á tiếp tục hạ nhiệt, với tổng giá trị thoái vốn ở mức 16.6 triệu USD. Đáng chú ý, Việt Nam và Indonesia là hai quốc gia trong khu vực thu hút được lực cầu, với giá trị 4.7 triệu USD. Ở hướng ngược lại, Thái Lan và Malaysia lại đối diện với xu hướng rút vốn, lần lượt ghi nhận mức rút ròng là 17.3 triệu USD và 3.8 triệu USD.

Diễn biến ETF ghi nhận tích cực ở Việt Nam và Indonesia, với giá trị vốn vào lần lượt là 0.4 triệu USD và 0.2 triệu USD. Trong khi đó, Thái Lan và Singapore lại ghi nhận sự đảo chiều, khi vốn đầu tư rút ròng lên đến 6.0 triệu USD, sau hai tuần liên tiếp thu hút dòng vốn tích cực.

► Dòng vốn quỹ tại Việt Nam

Trong tuần 50, Việt Nam trở lại đón nhận giá trị đầu tư, ghi nhận 4.7 triệu USD lượng bơm ròng. Bên cạnh đó, ETF đảo chiều tích cực, ghi nhận khoảng 0.4 triệu USD giá trị vốn vào.

Về hoạt động của các quỹ, áp lực rút vốn hiện hữu ở KIM VIETNAM GROWTH (10.4 triệu USD) và YURIE VIETNAM ALPHA (2.5 triệu USD). Ở hướng ngược lại, lực cầu tập trung ở ELITE (8.0 triệu USD), CTBC VIETNAM EQUITY FUND (6.0 triệu USD) và PRINCIPAL VIETNAM EQUITY (3.5 triệu USD).

Diễn biến dòng vốn ghi nhận tích cực ở các quỹ nội, đặc biệt là ở các quỹ chủ động. Bên cạnh đó, dựa trên cơ sở tích cực từ vĩ mô và tình hình tỷ giá, chúng tôi kỳ vọng dòng vốn vào sẽ tiếp tục hiện hữu trong thời gian tới, sẽ gia tăng trong cuối năm và quý 1 năm 2025.

Lịch sự kiện

► Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
18/12/2024	24/12/2024	PQN	UPCOM	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
19/12/2024	15/01/2025	TTP	UPCOM	Đại hội Cổ đông Bất thường		
19/12/2024	10/01/2025	HAM	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
19/12/2024	31/12/2024	GDT	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
19/12/2024	08/01/2025	S4A	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1200/cp)	12.00%	1,200
19/12/2024		CYC	UPCOM	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
19/12/2024	24/01/2025	TIP	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1300/cp)	13.00%	1,300
19/12/2024	17/01/2025	HLC	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
19/12/2024	10/03/2025	AVC	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
19/12/2024	10/01/2025	DRC	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
19/12/2024	09/01/2025	CX8	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (100/cp)	1.00%	100
19/12/2024	03/01/2025	HC3	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
19/12/2024	20/01/2025	SIV	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
20/12/2024	21/01/2025	THP	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (200/cp)	2.00%	200
20/12/2024	20/01/2025	LM8	HOSE	Đại hội Cổ đông Bất thường		

■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.

■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

■ Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2024 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.